

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN**

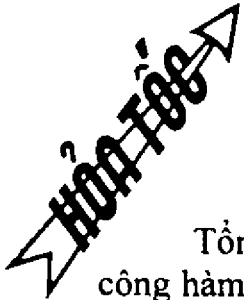
Số: **4012/TCHQ-GSQL**

V/v thủ tục nhập khẩu hàng viện
trợ không hoàn lại

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày **27** tháng 9 năm 2022



Kính gửi: Đại sứ quán Nhật Bản.
(Đ/c: Số 27 Liễu Giai, Quận Ba Đình, TP. Hà Nội)

Tổng cục Hải quan kính chào Đại sứ quán Nhật Bản và hân hạnh phúc đáp công hàm số J.F: 840/2022 ngày 15/9/2022 về việc thủ tục hải quan đối với hàng hóa viện trợ nhập khẩu là trang thiết bị y tế thuộc dự án viện trợ không hoàn lại “Cung cấp trang thiết bị y tế cho 4 bệnh viện Trung ương” như sau:

1. Về chính sách quản lý: Thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 48 Nghị định 98/2021/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế, theo đó hiện nay trang thiết bị y tế chưa có số lưu hành nhập khẩu để phục vụ mục đích viện trợ thuộc trường hợp phải có giấy phép nhập khẩu của Bộ Y tế.

2. Về tờ khai xác nhận viện trợ của cơ quan Tài chính:

Thông tư số 23/2022/TT-BTC ngày 06/04/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý tài chính nhà nước đối với nguồn viện trợ không hoàn lại của nước ngoài thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước đã bãi bỏ thủ tục xác nhận viện trợ của cơ quan Tài chính. Riêng đối với các khoản viện trợ không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam được phê duyệt trước ngày 17/09/2020 (ngày có hiệu lực của Nghị định số 80/2020/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam) tiếp tục thực hiện theo Thông tư số 225/2010/TT-BTC ngày 21/12/2010 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, theo đó phải có tờ khai xác nhận viện trợ của cơ quan Tài chính.

3. Về hồ sơ hải quan đối với hàng viện trợ nhập khẩu thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 24 Nghị định số 80/2020/NĐ-CP ngày 08/07/2020 của Chính phủ gồm: (i) Quyết định phê duyệt văn kiện chương trình, dự án, khoản viện trợ phi dự án và văn kiện chương trình, dự án, phi dự án: 01 bản chụp có xác nhận sao y bản chính của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật liên quan; (ii) Hồ sơ khác theo quy định pháp luật về thủ tục hải quan.”

Hồ sơ khác theo quy định của pháp luật về thủ tục hải quan thực hiện theo quy định tại Điều 16 Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 23/5/2015 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 5 Điều 1 Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính (trừ tờ khai xác nhận viện trợ của cơ quan Tài chính), cụ thể gồm các chứng từ sau:

- Tờ khai hàng hóa nhập khẩu theo các chỉ tiêu thông tin tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 39/2018/TT-BTC dẫn trên;

- Hóa đơn thương mại;

- Vận tải đơn;

- Giấy phép nhập khẩu;

- Hợp đồng ủy thác (trong trường hợp ủy thác nhập khẩu).

Đề nghị Đại sứ quán thông báo cho đơn vị nhập khẩu liên hệ với Chi cục Hải quan nơi làm thủ tục nhập khẩu để thực hiện theo quy định.

Nhân dịp này, Tổng cục Hải quan xin gửi tới Đại sứ quán Nhật Bản lời chào trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng - BTC;
- Lưu VT, GSQL(2b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Mai Xuân Thành